

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2019/HSST

Ngày 16- 10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY TIÊN - TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Đông.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Quốc Phòng, ông Đỗ Văn Đông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 66/2019/HSST ngày 26 tháng 9 năm 2019, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2019, đối với:

*** Bị cáo Nguyễn Văn Th**, sinh năm 1991; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Thôn Phúc Th, xã Châu Gi, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1970; Vợ: Vũ Thị T3; bị cáo có 02 con: Lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2019; tiền án: Ngày 15/11/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (Ra trại ngày 10/02/2018, chưa được xóa án tích), tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 13/6/2011 bị Công an huyện Duy Tiên xử phạt hành chính bằng hình phạt tiền về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” (Đã thi hành xong ngày 28/9/2011), bị bắt tạm giữ từ ngày 13/8/2019, đến ngày 19/8/2019 chuyển tạm giam; hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1967; có mặt.

Địa chỉ: Thôn Phúc Th, xã Châu Gi, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam.

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1977; vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Lác N, xã Thanh H, huyện Thanh L, tỉnh Hà Nam.

*** Người chứng kiến:** Ông Phan Duy H, sinh năm 1958(vắng mặt); anh Phan Trung H, sinh năm 1972(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên khoảng 06 giờ ngày 13/8/2019, Nguyễn Văn Th một mình điều khiển xe mô tô kiểu Dream (không đeo BKS) đi đến khu vực Đỗ Xá, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội tìm mua ma túy. Tại đây, Th gặp và mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không quen biết 01 gói ma túy (heroine) với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được gói ma túy trên Th mang về nhà một mình chia ra thành 05 gói ma túy nhỏ, mục đích để sử dụng dần. Sau khi chia xong, Th sử dụng mảnh giấy lịch để bọc số ma túy đó thành hai bọc nhỏ (01 bọc chứa 03 gói ma túy và 01 bọc chứa 02 gói ma túy) rồi cất vào trong túi quần bò phía trước bên phải đang mặc rồi Th điều khiển xe mô tô đến địa phận xã Yên Nam chơi. Khi đi đến đoạn Quốc lộ 37B thuộc đội 16, thôn Điệp Sơn, xã Yên Nam, huyện Duy Tiên thì bị tổ công tác của Công an huyện Duy Tiên phối hợp với Công an xã Yên Nam kiểm tra bắt quả tang Nguyễn Văn Th, thu giữ toàn bộ tang vật.

Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm: Thu ở túi quần bò phía trước bên phải Nguyễn Văn Th đang mặc 02 gói giấy nhỏ; kiểm tra bên trong 01 gói giấy có chứa 03 gói nhỏ đều có KT (02 x 01) cm và 01 gói giấy bên trong có chứa 02 gói nhỏ, trong đó 01 gói có KT (02 x 01) cm và 01 gói có KT (01 x 01) cm. Bên trong cả 05 gói giấy đều có chứa chất màu trắng dạng cục và bột, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01. Thu tại vị trí bắt giữ Nguyễn Văn Th 01 xe mô tô kiểu xe Dream đã cũ, sơn màu đen, không đeo biển kiểm soát. Thu tại túi quần bò phía trước bên trái Nguyễn Văn Th đang mặc 01 điện thoại di động, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Nguyễn Văn Th tại thôn Phúc Th, xã Châu Gi, huyện Duy T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Duy Tiên không phát hiện thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Ngày 13/8/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam giám định chất ma túy đối với mẫu vật đã thu giữ trong phong bì niêm phong ký hiệu QT01.

Tại bản kết luận giám định số 154/PC09-MT ngày 16/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Chất dạng cục và bột trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy có tổng khối lượng 0,370 gam, loại Heroine.

Đối với chiếc xe mô tô kiểu dáng Dream (không đeo BKS) số máy: LC150FMG01172461, số khung: LLCLXL30401172461 quá trình điều tra xác định: Đây là xe của ông Nguyễn Văn T1 – bố đẻ Nguyễn Văn Th, ông T1 khai đã mua chiếc xe trên của một người không quen biết cuối năm 2017 với giá 2.000.000 đồng, chiếc xe có BKS: 90F2-7401. Khi mua xe ông không làm thủ tục sang tên, quá trình sử dụng ông đã làm rơi biển số xe. Từ khi ông T1 mua xe đến nay không xảy ra tranh chấp gì. Kết quả xác minh xác định chiếc xe mô tô trên có BKS: 90F2-7401 được cấp

cho anh Nguyễn Văn T sinh năm: 1977 ở: thôn Lác N, xã Thanh H, huyện Thanh L. Anh T đã mua và đăng ký xe. Khoảng năm 2001-2003 anh có bán chiếc xe trên cho một người không quen biết. Ngày 13/8/2019, Nguyễn Văn Th đã tự ý lấy chiếc xe trên đi mua ma túy về sử dụng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Th đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 69/CT-VKS ngày 25/9/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Văn Th từ 30 đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/8/2019. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đưa ra quan điểm về xử lý vật chứng và tuyên án phí đối với bị cáo.

Trong phần tranh luận và nói lời sau cùng: Bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt và không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, của Điều tra viên và Kiểm sát viên thấy rằng: Việc xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ chứng minh tội phạm, ban hành các văn bản tố tụng đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và của các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp,

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người chứng kiến; biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ; kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Do bản thân có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên khoảng 06 giờ 00 phút ngày 13/8/2019, Nguyễn Văn Th một mình điều khiển xe mô tô kiểu Dream (không đeo BKS) đi đến khu vực Đỗ Xá, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội mua 01 gói ma túy loại heroine về chia thành 05 gói nhỏ để sử dụng dần. Hồi 07 giờ 15 phút ngày 13/8/2019 tại Quốc lộ 37B thuộc đội 16, thôn Điệp Sơn, xã Yên Nam,

huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, tổ công tác của Công an huyện Duy Tiên đã bắt quả tang Nguyễn Văn Th đang có hành vi tàng trữ tổng 0,370 gam heroine để sử dụng.

Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu trật tự an tại địa phương, hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo là một người có nhân thân xấu, có 01 tiền án chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội mới nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ nhận định trên, HĐXX nhận thấy : Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã có tiền án chưa được xóa án tích lại tiếp tục dẫn thân vào con đường phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần phải ấn định mức hình phạt nghiêm khắc là hình phạt tù có thời hạn, đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định , hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về nguồn gốc ma túy: Nguyễn Văn Th khai mua ma túy của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ ở khu vực huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ xác minh để làm rõ nguồn gốc số ma túy đó cũng như người đã bán ma túy cho Th.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 xe mô tô kiểu dáng Dream màu đen đã cũ; xe đã bị vỡ yếm và không gắn biển kiểm soát quá trình điều tra xác định đây là xe của ông Nguyễn Văn T1, ông T1 không biết việc bị cáo Th đã tự ý lấy chiếc xe đi mua ma túy về sử dụng và ông có đơn xin lại chiếc xe trên nên HĐXX cần trả lại cho ông T1.

Đối với 01 đăng ký xe mô tô cấp cho xe mang BKS 90F2- 7401 mang tên Nguyễn Văn T, mặc dù khi mua lại chiếc xe mô tô BKS 90F2- 7401, ông Nguyễn Văn T1 không làm thủ tục sang tên, tuy nhiên quá trình điều tra đã làm rõ, chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông T1, ông T cũng có quan điểm là đã bán chiếc xe mô tô BKS 90F2- 7401 và giao toàn bộ giấy tờ liên quan đến xe cho người mua nên chiếc xe trên không thuộc quyền sở hữu của ông nữa. Do vậy HĐXX cần trả lại 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Văn T cho ông Nguyễn Văn T1.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đỏ thu giữ của bị cáo Th là vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội nên HĐXX cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 chiếc phong bì niêm phong có số 154/PC09-MT và dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hà Nam; xác định đây là vật chứng cấm lưu hành liên quan đến vụ án nên HĐXX cần tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Nguyễn Văn Th 36(Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/8/2019

2. Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho ông Nguyễn Văn T1: 01 xe mô tô kiểu dáng Dream màu đen đã cũ; xe đã bị vỡ yếm và không gắn biển kiểm soát và 01 đăng ký xe mô tô cấp cho xe mang BKS 90F2- 7401 mang tên Nguyễn Văn T.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Th: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đỏ.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc phong bì niêm phong có số 154/PC09-MT và dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hà Nam.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận giữa Công an huyện Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên ngày 27/9/2019).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo Nguyễn Văn Th phải nộp: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Công an huyện Duy Tiên;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- Chi cục THADS huyện Duy Tiên;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tiến Đông